

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ NHIỆM KỲ 2025-2030
(Tổng hợp đối với thôn (TDP) sắp xếp và không sắp xếp)
(Kèm theo Công văn số 1772/UBND ngày 07/8/2026 của UBND xã Sơn Kỳ)

ST T	Đơn vị/chức danh (Theo nhiệm kỳ 2025-2023)	Số thôn/tổ dân phố của ĐVHC cấp xã	Số hộ của thôn, TDP (hộ)	Đánh giá		Số lượng người hoạt động KCT thôn, TDP (tính đến ngày 01/6/2026)			Đảng viên	Giới tính nữ	Dân tộc thiểu số	Có tôn giáo	Độ tuổi						Trình độ văn hóa			Trình độ chuyên môn				Trình độ lý luận chính trị				Đánh giá nhân sự (Đánh (1) trong ô tương ứng)				Ghi chú	
				Thôn/ TDP thực hiện sắp xếp	Thôn/ TDP không thực hiện sắp xếp	Tổng cộng	Trong đó, kiêm nhiệm:						Từ 30 trở xuống	Từ đủ 31 đến 40	Từ đủ 41 đến 50	Từ đủ 51 đến 55	Từ đủ 56 đến 60	Trên 60	Tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp p THCS	Tốt nghiệp PTTH	Chưa qua đào tạo	Sơ cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học trở lên	Chưa qua đào tạo	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp, cử nhân	Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Chưa đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Tái cử		Nhân sự mới
							Trường ban công tác mặt trận	Trường thôn/Tổ trưởng TDP																											
1	2	3	4	5	6	7=(32+ 36+37+ 38)	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36
	Xã Sơn Kỳ	15	2963	6	4	24	4	2	24	9	21	0	4	12	6	2	0	0	0	2	22	8	0	8	0	8	7	15	2	0	22	2	15	9	
-	Bí thư Chi bộ					10	4	2	10	2	9	0	1	4	3	2	0	0	0	1	9	2	0	3	0	5	0	7	2	0	9	1	8	3	
-	Trưởng ban công tác mặt trận					6			6	5	5	0	2	4	0	0	0	0	0	1	5	3	0	1	0	2	4	3	0	0	5	1	1	4	
-	Trưởng thôn/Tổ trưởng TDP					8			8	2	7	0	1	4	3	0	0	0	0	0	8	3	0	4	0	1	3	5	0	0	8	0	6	2	
1	Thôn Làng Già		204		X	2	1	0	2	0	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	2	0	2	0	0	2		2	0	
-	Bí thư Chi bộ					1	1		1		1			1						1					1					1		1			
-	Trưởng ban công tác mặt trận																										1								
-	Trưởng thôn/Tổ trưởng TDP					1			1		1			1						1					1		1				1		1		
2	Thôn Làng Ranh		319		X	2	0	1	2	2	2	0	1	1	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	2	1	1	0	0	2		1	1	
-	Bí thư Chi bộ					1		1	1	1	1			1							1				1		1				1		1	1	
-	Trưởng ban công tác mặt trận					1			1	1	1		1							1					1	1					1				
-	Trưởng thôn/Tổ trưởng TDP																																		
3	Thôn Mò O		238	X		2	1	0	2	1	2	0	0	1	1	0	0	0	0	0	2	1	0	0	0	1	1	1	0	0	2		2	0	
-	Bí thư Chi bộ					1	1		1	1	1				1					1					1		1				1		1		
-	Trưởng ban công tác mặt trận																																		
-	Trưởng thôn/Tổ trưởng TDP					1			1		1			1						1	1					1					1		1		
4	Thôn Làng Bung		268	X		2	1	0	2	0	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	2	0	0	2	0	0	1	1	0	0	2		2	0	
-	Bí thư Chi bộ					1	1		1		1			1						1			1				1				1		1		
-	Trưởng ban công tác mặt trận																																		
-	Trưởng thôn/Tổ trưởng TDP					1			1		1			1						1			1			1					1		1		

24

24

24

24

24

DANH SÁCH TRÍCH NGANG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở TỔ DÂN PHỐ NHIỆM KỲ 2025-2030
(Tổng hợp đối với TDP sắp xếp và không sắp xếp)

(Kèm theo Công văn số 1772/UBND ngày 07/8/2026 của UBND xã Sơn Kỳ)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức danh, chức vụ, công việc trước 30/6/2026	Chức danh KCT (NK 2025-2030)	Chức vụ, chức danh kiêm nhiệm (NK 2025-2030)(ghi rõ nếu kiêm nhiệm KCT)	Đảng viên, chức vụ trong đảng	Dân tộc (ghi rõ dân tộc)	Tôn giáo (ghi rõ tôn giáo nếu có)	Trình độ Văn hóa (Đánh (1) trong ô tương ứng)			Trình độ chuyên môn (Ghi chuyên ngành trong ô tương ứng)				Trình độ lý luận chính trị. (Đánh (1) trong ô tương ứng)				Đánh giá nhân sự (Đánh (1) trong ô tương ứng)				Đánh giá		Ghi chú
		Nam	Nữ							Tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp THCS	Tốt nghiệp PTTH	Chưa qua đào tạo	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học trở lên	Chưa qua đào tạo	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp, cử nhân	Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Chưa đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Tái cử	Nhân sự mới	Thôn/TDP thực hiện sắp xếp	Thôn/TDP không thực hiện sắp xếp	
1	2	3	4		5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
	Xã Sơn Kỳ									0	2	22	8	8	0	8	10	11	3	0	22	2	13	8	6	4	
1	Thôn Làng Già											2	0	0	0	2	1	1			2	0	2			x	
1.1	Đình Văn Đua	12/06/1996		Bí thư CB	Bí thư CB	Trưởng ban công tác MT	Đảng viên	Hrê	Không			1				ĐH Kinh tế	1				1	0	1				
1.2	Đình Văn Út	13/03/1988		Trưởng thôn	Trưởng thôn		Đảng viên	Hrê	Không			1				ĐH QLNN		1			1	0	1				
2	Thôn Làng Ranh											2				2	2				2	0	1	1		x	
2.1	Đình Thị Bút		05/07/1992	Bí thư Chi bộ	Bí thư Chi bộ	Trưởng thôn	Đảng viên	Hrê	Không			1				ĐH QTKD	1				1	0	1				
2.2	Đình Thị Thùy Linh	11/5/1977	23-12-2002	Không chuyên trách xã	Trưởng ban công tác MT thôn		Đảng viên	Hrê	Không			1				ĐH Quản trị VP	1				1	0		1			
3	Thôn Mò O											3	1			1	1	1			2	0	2		X		
3.1	Đình Thị Nụ		15-03-1983	Bí thư CB	Bí thư CB	Trưởng ban công tác MT	Đảng viên	Hrê	Không			1				ĐH QLNN		1			1	0	1				
3.2	Đình Văn Hưng	07-05-1996		Trưởng ban công tác MT thôn Gò Đa	Trưởng thôn		Đảng viên	Hrê	Không			1	1				1				1	0	1				
4	Thôn Làng Bung											2		2	0			1	1		2	0	2		X		
4.1	Đình Văn Đình	16/02/1984		Bí thư CB	Bí thư CB	Trưởng ban công tác MT	Đảng viên	Hrê	Không			1	TC Hành chính								1	0					

4.2	Đinh Văn Hu	11/05/1990		Trưởng ban công tác MT	Trưởng thôn		Đảng viên	Hrê	Không			1		TC sư phạm				1			1	0	1					
5	Thôn Làng Riêng											2	1	1				1	1		2	0	1	1	X			
5.1	Đinh Văn Nhiệt	15-05-1973		BT chi bộ	Bí thư CB	Trưởng thôn	Đảng viên	Hrê	Không			1		TC Hành chính					1		1	0		1				
5.2	Đinh Văn Trai	05/04/1987		Chi ủy viên chi bộ	Trưởng ban công tác MT		Đảng viên	Hrê	Không			1	1					1			1	0			1			
6	Thô Tà Gầm											3	0	2	0		1	1	2			3	0	2	1	X		
6.1	Đinh Văn Hách	01/02/1982		Trưởng thôn	Bí thư CB		Đảng viên	Hrê	Không			1				ĐH QLNN				1		0		1				
6.2	Đinh Thị Béo	10/09/1992		Trưởng thôn Làng Trắng	Trưởng thôn		Đảng viên	Hrê	Không			1		TC Sư phạm					1			0		1				
6.3	Đinh Thị Dung		19-06-1988	Chi ủy viên chi bộ	Trưởng ban công tác MT		Đảng viên	Hrê	Không			1		TC nghề Tin học					1			0			1			
7	Thôn Bò Nung											3	2	1				1	2			3	0	0		X		
7.1	Đinh Văn Mếp	28-09-1978		Bí thư CB kiêm Trưởng ban công tác MT	Bí thư CB		Đảng viên	Hrê	Không			1	1						1			0		1				
7.2	Đinh Văn Phu	07-02-1979		Trưởng thôn	Trưởng thôn		Đảng viên	Hrê	Không			1		TC Hành chính					1			0		1				
7.3	Đinh Thị Biểu		24/08/1984	Chi ủy CB	Trưởng Ban CTMT		Đảng viên	Hrê	Không			1	1					1			1	0			1			
8	Thôn Nước Lác											2	1			1		2			2	0	1	1		X		
8.1	Đinh Tấn Bảo	06/02/1988		Không chuyên trách xã	Bí thư CB	Trưởng Ban CTMT	Đảng viên	Hrê	Không			1				ĐH QLNN			1			0			1			
8.2	Đinh Văn Vực	13-02-1983		Phó Bí thư chi bộ kiêm TBCTMT	Trưởng thôn		Đảng viên	Hrê	Không			1	1						1			0	1					
9	Thôn Làng Rút											3		2		1	1	1	1		3	0	1	2	X			
9.1	Đinh Xuân Khang	15/05/1973		Bí thư Chi bộ kiêm trưởng thôn Làng Rê	Bí thư CB		Đảng viên	Hrê	Không			1		TC Hành chính					1			0		1				
9.2	Đinh Văn Né	06/02/1996		Không chuyên trách xã	Tổ trưởng TDP		Đảng viên	Hrê	Không			1		TC phát thanh					1			0			1			

9.3	Đinh Thị Thanh Tâm		13-06-2001	Chi ủy CB	Trưởng Ban CTMT		Đảng viên	Hrê	Không			1				ĐH Việt Nam học	1				1	0		1			
10	Thôn Mô Níc										2	1	3	0	0	0	3	0	0	0	1	2	1	2	x		
10.1	Đinh Văn Ngọc	10/08/2000		Chi ủy CB	Bí thư CB		Đảng viên	Hrê	Không		1		1				1				1		1				
10.2	Đinh Thị Côi		10-06-1994	Trưởng thôn	Trưởng thôn		Đảng viên	Hrê	Không		1		1				1				1	1					
10.3	Đinh Thị Quỳnh		10-01-2005	Chi ủy CB	Trưởng Ban CTMT		Đảng viên	Hrê	Không			1	1				1				1			1			

Lưu ý: Khi tổng hợp, không cắt dòng, cột

NGƯỜI LẬP BIỂU

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Chủ
SĐT: 0397927640

Trần Đình Trân

36

47

38

25

